

Đơn vị: Khối Quản trị Rủi ro - Phòng Thu hồi nợ

Số: /2026/TB-LPBank.DRC

Ngày ban hành: /09/2026

THÔNG BÁO

V/v: thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Kính gửi: Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

- Căn cứ Bộ luật dân sự nước CHXHCN Việt Nam số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;
- Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024;
- Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá;
- Căn cứ quy định của Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam về việc đưa tài sản ra bán đấu giá.

Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam ("LPBank") xin gửi tới các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản lời chúc sức khỏe và xin được thông báo về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bảo đảm như sau như sau:

I. Thông tin của người có tài sản đấu giá: NGÂN HÀNG TMCP LỘC PHÁT VIỆT NAM

- Địa chỉ: Số 8, Ngõ 1, Đường Tôn Đức Thắng, Phố 11, Phường Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 6300048638, đăng ký lần đầu ngày 3/4/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 30 ngày 29/12/2023.
- Điện thoại: 024.62.668.668
- Người đại diện theo pháp luật: **ông Vũ Quốc Khánh** – Chức vụ: Tổng giám đốc
(Theo Nghị quyết số 435/2025/QĐ-HĐQT ngày 26/2/2025 của Hội đồng quản trị về việc người đại diện theo pháp luật của LPBank)
- Người đại diện theo ủy quyền: **ông Nguyễn Phương Bình** – Chức vụ: Phó Phòng Thu hồi nợ
- CCCD số: 095082005789 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 19/2/2022
(Theo Quyết định ủy quyền số 1963A/2026/QĐ-LPBank.DRC ngày 19/01/2026 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam)
- Địa chỉ liên hệ: 257 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại liên hệ: 0908.135.228

II. Thông tin về tài sản bán đấu giá:

1. Thông tin về tài sản đấu giá có đặc điểm chi tiết như sau:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số 396, tờ bản đồ số 13, diện tích đất: 72,8 m², mục đích sử dụng đất: đất ở tại đô thị, hình thức sử dụng: sử dụng riêng, thời hạn sử dụng: lâu dài, loại nhà ở: nhà ở riêng lẻ, diện tích xây dựng: 64 m², diện tích sàn: 329 m², cấp hạn: III, địa chỉ: 212/78 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú (nay là phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền

với đất số: DB 681798, sổ vào sổ cấp GCN: CS03780 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP.HCM cấp ngày 18/06/2021, cập nhật thay đổi mới nhất ngày 04/05/2022, đứng tên bà Hoàng Thị Thu Hằng., Theo hợp đồng thế chấp, số công chứng 009301 quyền số 05/2022 TP/CC-SCC/HĐGD công chứng ngày 05/05/2022 tại Văn phòng công chứng Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh và các phụ lục hợp đồng thế chấp đã ký để đảm bảo khoản vay của Bà Hoàng Thị Thu Hằng.

2. Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng, quyền sở hữu về tài sản:

Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DB 681798, sổ vào sổ cấp GCN: CS03780 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP.HCM cấp ngày 18/06/2021, cập nhật thay đổi mới nhất ngày 04/05/2022, đứng tên bà Hoàng Thị Thu Hằng.

3. Giá khởi điểm của tài sản bán đấu giá:

Tài sản bán đấu giá có giá khởi điểm là: **11.462.000.000** đồng (bằng chữ: Mười một tỷ bốn trăm sáu mươi hai triệu đồng) căn cứ theo chứng thư định giá số 447/2026/9609-01/CTTĐG-TRA ngày 04/09/2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Thẩm Định Giá Trảng An.

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản:

STT	TIÊU CHÍ
1	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố
2	Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá
3	Nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả
4	Nhóm tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản
5	Nhóm tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá:

5.1. Thời gian:

Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức hành nghề đấu giá: Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày đăng tải thông báo về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá trên Cổng thông tin Quốc gia của Bộ tư pháp về Đấu giá tài sản.

*** Lưu ý:**

- Hồ sơ đăng ký mặc nhiên hết hiệu lực trong trường hợp tổ chức đấu giá không được lựa chọn đấu giá theo quy định của pháp luật.
- LPBank sẽ có văn bản thông báo kết quả cho tổ chức đấu giá được lựa chọn, những đơn vị không được thông báo kết quả được hiểu là không được lựa chọn, LPBank không hoàn trả hồ sơ với những đơn vị không được lựa chọn.

5.2. Địa điểm:

Địa điểm và phương thức nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức bán đấu giá: Tổ chức đấu giá có nhu cầu tham gia vui lòng gửi bộ hồ sơ đăng ký và bảng tự chấm điểm của tổ chức đấu giá (có đầy đủ tài liệu liệt kê tại Mục 4 Thông báo này, được đóng dấu xác nhận của tổ chức đấu giá) theo đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại LPBank (người đến nộp hồ sơ đăng ký phải mang Giấy giới thiệu và CMND/CCCD).

LPBank sẽ căn cứ thông tin trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của tổ chức đấu giá tài sản chấm điểm theo tất cả các tiêu chí quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông báo này.

LPBank rất mong muốn nhận được sự hợp tác của các Tổ chức đấu giá tài sản chuyên nghiệp.

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ:

- Ông Bùi Quốc Kháng, Phòng Thu hồi nợ, Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam.
- Địa chỉ: 257 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 0846.49.6789.

Trân trọng!

TUQ. Tổng giám đốc
Pho Phòng Thu hồi nợ



Nguyễn Phương Bình

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HS,khangbq.

**PHỤ LỤC I
BẢNG TIÊU CHÍ**

ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(kèm theo Thông tư số 19 /2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0

1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm.	3,0

	Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0

8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 5 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 1 đến 3 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 5 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 5 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản bảo đảm	3,0
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản và tổ chức đấu giá thành ít nhất 10 tài sản với LPbank	3,0
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tại TP. Hồ Chí Minh	2,0
Tổng số điểm		100